

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện việc hỗ trợ kinh phí cho người dân khôi phục sản xuất do hạn hán gây ra trong vụ mùa 2019

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh;

Thực hiện công văn số 3232/SNNPTNT-KHTC ngày 23/11/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh v/v *đôn đốc báo cáo triển khai thực hiện việc hỗ trợ kinh phí cho người dân khôi phục sản xuất do hạn hán vụ Mùa 2019*;

UBND huyện Kbang báo cáo tình hình thực hiện việc hỗ trợ kinh phí cho người dân khôi phục sản xuất do hạn hán vụ Mùa 2019 tính đến ngày 23/12/2020, cụ thể như sau:

1. Đối với gói thầu cung cấp giống ngô:

- Đã thực hiện chỉ định thầu Cửa hàng vật tư nông nghiệp Thủ Đức (địa chỉ số 176 Quang Trung, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai) cung ứng giống ngô NK7328 biến đổi gen.

- Hoàn thành việc mua sắm, nghiệm thu và cấp phát cho hộ dân trong ngày 24/12/2020.

2. Đối với gói thầu cung cấp phân bón:

- Ngày 11/12/2020, gói thầu cung cấp phân bón đã mở thầu, có 04 nhà thầu tham gia dự thầu, 2 nhà thầu có giá thấp nhất theo thứ tự từ thấp đến cao là Công ty TNHH TMDV Long Mỹ (*chào các mặt hàng có tính “tương đương” và “ưu việt hơn”*) và Công ty TNHH MTV Quế Lâm Phương Nam (*chào các mặt hàng đúng hồ sơ yêu cầu*).

- Trong giai đoạn đánh giá hồ sơ dự thầu, UBND huyện nhận được văn bản ngày 15/12/2020 của Công ty TNHH TMDV Long Mỹ về việc đề nghị xem xét đề xuất kỹ thuật của E-HSDT của nhà thầu đối với gói thầu Cung cấp phân bón theo TBMT số 20201233380-00 ngày 10/12/2020 của bên mời thầu Công ty CP sở hữu trí tuệ DVL miền Nam phát hành; và văn bản số 02/CV-HSDTKBANG ngày 20/12/2020 của Công ty TNHH TMDV Long Mỹ (*có gửi kèm*).

Do đó, UBND huyện đang xem xét, đánh giá tính “tương đương” và “ưu việt hơn” đối với loại phân bón do Công ty TNHH TMDV Long Mỹ đề xuất và giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan, nên đến nay chưa hoàn thành phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

- Phân đầu hoàn thành việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và cấp phát trong tháng 12/2020.

3. Đề xuất, kiến nghị:

Trong quá trình xét thầu, có nhiều yếu tố phát sinh và cần có thời gian để làm rõ nên rất khó khăn để có thể hoàn thành trong năm 2020. Đề nghị Sở NN và PTNT tỉnh đề xuất UBND tỉnh cho phép kéo dài thời gian thực hiện nguồn vốn hỗ trợ sang tháng 01/2021.

Trên đây là báo cáo tiến độ thực hiện việc hỗ trợ kinh phí cho người dân khôi phục sản xuất do hạn hán vụ Mùa 2019 tính đến ngày 23/12/2020, UBND huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh năm được chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT UBND huyện;
- Phòng NN và PTNT huyện;
- Lưu VP, VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

Số: 01/CV-HSDTKBANG

Bình Định, ngày 14 tháng 12 năm 2020

V/v trả lời công văn số
1212.01/CVLR- DVLS của Bên mời
thầu và làm rõ E-HSDT của nhà thầu
đối với Gói thầu: Cung cấp phân bón

Kính gửi: Bên mời thầu Công ty CP Sở hữu trí tuệ DVL Miền Nam;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 926/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban Nhân dân Huyện Kbang về việc Phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu để thực hiện hỗ trợ thiết hại sản xuất do hạn hán gây ra trong vụ mùa 2019;

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-PNNPTNT ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Trường phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Cung cấp phân bón; E-HSMT phát hành ngày 01 tháng 12 năm 2020 gói thầu Cung cấp phân bón;

Căn cứ công văn số 1212.01/CVLR- DVLS ngày 12 tháng 12 năm 2020 của Bên mời thầu Công ty CP Sở hữu trí tuệ DVL Miền Nam về việc làm rõ E-HSDT gói thầu cung cấp phân bón.

Trong quá trình phân tích Hồ sơ mời thầu của Bên mời thầu, nghiên cứu thị trường cũng như các văn bản, quy phạm pháp luật khác trong lĩnh vực kinh doanh, sản xuất và buôn bán phân bón trên lãnh thổ Việt Nam, Nhà thầu chúng tôi – Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Long Mỹ xin trả lời công văn làm rõ số 1212.01/CVLR- DVLS ngày 12/12/2020 của Bên mời thầu về các nội dung yêu cầu, cụ thể như sau:

- Về các yêu cầu tại điểm 1.2, mục 3, chương III của E-HSMT, như “*Giấy chứng nhận hợp quy phân bón của đơn vị chứng nhận hợp pháp cấp đối với Phân NPK 16.16.8+5S+2.5Ca+1.2Mg Quyết định công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam*”: Công ty chúng tôi đã tham khảo trên thị trường cũng như các văn bản quy phạm pháp luật đều **không có loại phân có công thức theo yêu cầu với đuôi +2.5Ca+1.2Mg, cụ thể như sau:**

- Quyết định số 219/1998/QĐ/BNN/KHCN ngày 30 tháng 12 năm 1998 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc bổ sung 128 loại phân bón vào “Danh mục các loại phân bón được sử dụng và lưu thông ở Việt Nam”.
- Quyết định số 74/2001/QĐ-BNN ngày 10 tháng 07 năm 2001 của Bộ

Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc bổ sung 09 loại phân bón vào “Danh mục các loại phân bón được sử dụng và lưu thông ở Việt Nam”.

- Quyết định số 68/2003/QĐ-BNN ngày 16 tháng 06 năm 2003 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục phân bón phải công bố tiêu chuẩn chất lượng.
- Quyết định số 94/2006/QĐ-BNN ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành “Danh mục phân bón phải áp dụng tiêu chuẩn ngành”.
- Quyết định số 119/2006/QĐ-BNN ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành “Danh mục phân bón phải chứng nhận chất lượng phù hợp tiêu chuẩn ngành”.
- Quyết định số 10/2007/QĐ-BNN ngày 06 tháng 2 năm 2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành “Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam”.
- Quyết định số 59/2008/QĐ-BNN ngày 9 tháng 5 năm 2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành “Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam”.
- Quyết định số 105/2008/QĐ-BNN ngày 22 tháng 10 năm 2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành “Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam”.
- Thông tư số 17/2009/TT-BNN ngày 27 tháng 3 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành “Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam”.
- Thông tư số 43/2009/TT-BNNPTNT ngày 14 tháng 7 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam.
- Thông tư số 62/2009/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 9 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam.
- Thông tư số 85/2009/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam.
- Thông tư số 40/2010/TT-BNNPTNT ngày 29 tháng 6 năm 2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ

sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam.

- Thông tư số 49/2010/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung Giống cây trồng, phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam.
- Khoản 1, 4 Điều 1 Thông tư số 65/2010/TT-BNNPTNT ngày 05 tháng 11 năm 2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung giống cây trồng, phân bón được phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng và Danh mục thuốc thú y, vắc xin, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong thú y được phép lưu hành tại Việt Nam.
- Khoản 2, 3 Điều 1 Thông tư số 70/2010/TT-BNNPTNT ngày 08 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung giống cây trồng, phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.
- Thông tư số 29/2011/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.
- Thông tư số 42/2011/TT-BNNPTNT ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.
- Thông tư số 59/2011/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 8 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.
- Thông tư số 86/2011/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.
- Thông tư số 13/2012/TT-BNNPTNT ngày 19 tháng 3 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.
- Thông tư số 31/2012/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.
- Thông tư số 45/2012/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 9 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.
- Thông tư số 64/2012/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.

- Thông tư số 38/2013/TT-BNNPTNT ngày 09 tháng 08 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.
- Thông tư số 19/2014/TT-BNNPTNT ngày 23 tháng 6 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi bổ sung Thông tư số 38/2013/TT-BNNPTNT ngày 09/8/2013 ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam.
- Danh sách các loại phân bón hữu cơ và phân bón khác đã công bố hợp quy của Cục bảo vệ thực vật – Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Vì thế, để đảm bảo cung ứng hàng hóa theo yêu cầu của Quý Chủ đầu tư cũng như đáp ứng yêu cầu của Quý Bên mời thầu, căn cứ vào Điểm 2.2 Mục 2 Chương 5 Phần 2 – Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT có nêu “Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết ..., nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có **tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng, sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn”** so với các yêu cầu tối thiểu...”, bằng kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực kinh doanh phân bón chúng tôi đã đề xuất một số sản phẩm **tương đương**, đang lưu hành và thông dụng nhất trên thị trường Việt Nam để tham dự gói thầu trên, cụ thể như sau:

+) **NPK Phú Mỹ 16.16.8+13S+TE**: TE là Vi Lượng gồm: BO, KẼM, ĐỒNG, MANGAN, SẮT, MOLYPDEN)

Nhãn hiệu/ ký mã hiệu	: NPK PHÚ MỸ 16-16-8+13S +TE KHỐI LƯỢNG TÍNH: 50KG NGÀY SẢN XUẤT: 09/03/2018 HẠN SỬ DỤNG: 36 THÁNG KỂ TỪ NGÀY SẢN XUẤT
Đặc tính kỹ thuật	: N ₁₆ : 16%; P ₂ O _{5hh} : 16%; K ₂ O _{hh} : 8,0%; S: 13% ĐỘ AM: 5%; B: 50ppm; Zn: 50ppm
Nơi sản xuất	: KHO NHÀ MÁY NPK PHÚ MỸ - NHÀ MÁY ĐẠM PHÚ MỸ - KCN PHÚ MỸ 1, HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU
Quyết định về việc công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam	: SỐ 3171/QĐ-BVTV-PB NGÀY 14/12/2017
Mã số phân bón	: 00061
Giấy phép sản xuất	: SỐ 456/GP-CHC ĐIỀU CHỈNH LẦN THỨ 2 NGÀY 08/9/2017
Ngày sản xuất	: 09/03/2018
Hạn sử dụng	: 36 THÁNG KỂ TỪ NGÀY SẢN XUẤT
Doanh nghiệp sản xuất	: TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ-CTCP
Địa chỉ	: 43 MẠC ĐÌNH CHI, PHƯỜNG ĐÀKAO, QUẬN 1, TP. HCM

Chi tiết: xem bảng công bố hợp quy số 06/2018/CBHQ/PVFCCo và tài liệu đính kèm

+) **NPK Con Cò 20-15-10+4,2Ca+3S**:

08	Phân bón NPK bổ sung trung lượng	NPK CON CỎ 20-15-10 +4,2% S + 3%	02% ⁰	Đạm tổng số (N _{tot}) 20%, Lân hữu hiệu (P ₂ O ₅ _{hđ}) 15%, Kali hữu hiệu (K ₂ O _{hđ}) 10%, Canxi (CaO) 4,2%, Lân bay hơi (S) 3%, Độ ẩm 2%	Đạm tổng số (N _{tot}) 20%, Lân hữu hiệu (P ₂ O ₅ _{hđ}) 15%, Kali hữu hiệu (K ₂ O _{hđ}) 10%, Canxi (CaO) 4,2%, Lân bay hơi (S) 3%, Độ ẩm 2%	Đúng để bón rải cho lúa, bắp, cây ăn trái. Cây lúa: + Bón thúc 1 (7-10 ngày sau sạ): 120-150 kg ha/lần bón + Bón thúc 2 (20-25 ngày sau sạ): 120-150 kg ha/lần bón	03 năm kể từ ngày sản xuất
----	----------------------------------	--	------------------	--	--	---	--

Chỉ tiết: xem Quyết định số 0294/QĐ-BVTV-PB ngày 13/02/2018 và tài liệu đính kèm

1) NPK Con cỏ 16-16-8+4S+6,3Ca:

84	Phân bón NPK bổ sung trung lượng	NPK CON CỎ 16-16-8 +4S+6,3Ca	02% ⁰	Đạm tổng số (N _{tot}) 16%, Lân hữu hiệu (P ₂ O ₅ _{hđ}) 16%, Kali hữu hiệu (K ₂ O _{hđ}) 8%, Lân bay hơi (S) 4%, Canxi (CaO) 6,3%, Độ ẩm 2%	Đạm tổng số (N _{tot}) 16%, Lân hữu hiệu (P ₂ O ₅ _{hđ}) 16%, Kali hữu hiệu (K ₂ O _{hđ}) 8%, Lân bay hơi (S) 4%, Canxi (CaO) 6,3%, Độ ẩm 2%	Đúng để bón rải cho lúa, bắp, cây ăn trái, cây màu, cây ngành công nghiệp. Cây lúa: + Sạ: 150 kg ha + 8-10 ngày sau sạ: 100 kg ha + 10-15 ngày sau sạ: 150-200 kg ha + Cây màu, cây màu, cây ngắn ngày: 100-600 kg ha vụ. + Cây mía: 700-800 kg ha/năm, chia làm 3 lần bón bón lót, bón thúc 1, bón thúc 2	03 năm kể từ ngày sản xuất
----	----------------------------------	------------------------------------	------------------	---	---	---	--

Chỉ tiết: xem Quyết định số 0294/QĐ-BVTV-PB ngày 13/02/2018 và tài liệu đính kèm

03 loại phân bón trên có thể thay thế cho phân bón NPK 16,16,8+5S+2,5Ca+1,2Mg (+2,5Ca+1,2Mg là Trung Lượng gồm: Canxi, Magiê)

- Chúng tôi cũng có hệ thống kho bãi phân phối, cùng đối tác, nhà cung cấp hợp pháp và có uy tín trong lĩnh vực kinh doanh và sản xuất phân bón được các cấp có thẩm quyền phê duyệt (chỉ tiết xem tài liệu chứng minh đính kèm).

Nhà thầu chúng tôi - Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Long Mỹ kính gửi.
Xin trân trọng cảm ơn ./ (ĐT: 0901 956 778)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;



Giám đốc

Nguyễn Thị Đàm

Số: 02/CV-HSDTKBANG

Bình Định, ngày 20 tháng 12 năm 2020

Kính gửi:

- Cấp quyết định đầu tư - Ủy Ban nhân dân huyện Kbang;
- Chủ đầu tư – Phòng Nông nghiệp và PTNN huyện Kbang;
- Bên mời thầu, Tư vấn đầu thầu - Công ty CP Sở hữu trí tuệ DVL Miền Nam;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ E-HSMT phát hành ngày 01/12/2020 tại TBMT số 20201203290 và yêu cầu làm rõ E-HSDT tại công văn số 1212.01/CVLR- DVLS ngày 12/12/2020 của Bên mời thầu, Tư vấn đầu thầu - Công ty CP Sở hữu trí tuệ DVL Miền Nam.

Nhà thầu chúng tôi – Công ty TMDV Long Mỹ, có giá dự thầu thấp nhất đã bổ sung và làm rõ E-HSDT theo yêu cầu của Bên mời thầu (yêu cầu cung cấp tài liệu và hồ sơ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa Phân NPK 16.16.8+5S+2.5Ca+1.2Mg hoặc loại “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” theo E-HSMT...). Chúng tôi đã cung cấp và làm rõ theo đúng yêu cầu của Bên mời thầu, yêu cầu tiêu chí của Chủ đầu tư (gồm các tài liệu làm rõ E-HSDT được cung cấp theo yêu cầu của công văn số 1212.01/CVLR- DVLS ngày 12/12/2020 của Bên mời thầu, Tư vấn đầu thầu và các tiêu chí lựa chọn nhà thầu, chủng loại phân bón của Chủ đầu tư), bao gồm các tài liệu về sự hợp lệ, yêu cầu kỹ thuật của các chủng loại phân bón chúng tôi đề xuất (NPK 16-16-8-13s-te, NPK 16-16-8-6s-te, NPK 16-16-8+4s+6,3Ca, NPK 20-15-10-4,2Ca-3S ... của các hãng Phú Mỹ, Sumo, Biffa đã đề xuất) trên hệ thống lúc 18h02' ngày 14/12/2020, cụ thể như sau:

- Về việc bổ sung, làm rõ hồ sơ dự thầu: Nhà thầu đã gửi tài liệu làm rõ là hoàn toàn phù hợp với tiêu chí lựa chọn chủng loại phân bón đưa ra của Chủ đầu tư, các loại phân bón đề xuất như NPK 16-16-8+4s+6,3Ca, NPK 20-15-10-4,2Ca-3S ... đều phù hợp cho các loại đất chua, hơi chua tương tự như Phân NPK 16.16.8+5S+2.5Ca+1.2Mg (có xác nhận của Trung tâm nông nghiệp Mekongdelta – file scan đính kèm).

- Các tài liệu, bổ sung làm rõ đều theo yêu cầu của công văn số 1212.01/CVLR- DVLS ngày 12/12/2020 của Bên mời thầu, Tư vấn đầu thầu.

Chúng tôi cam kết đã thực hiện theo đúng yêu cầu và yêu cầu làm rõ của Bên mời thầu, Tư vấn đầu thầu, Chủ đầu tư, đúng theo quy định, theo Luật Đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật khác của Nhà nước ban hành. Nhà thầu Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Long Mỹ kính gửi. Xin trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;



**CÔNG TY TNHH TM DV
LONG MỸ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

V/v xem xét đề xuất kỹ thuật của E-HSDT của nhà thầu đối với Gói thầu Cung cấp phân bón theo TBMT số 20201233380 - 00 ngày 10/12/2020 do bên mời thầu Công ty CP Sở hữu trí tuệ DVL Miền Nam phát hành

Bình Định, ngày 15 tháng 12 năm 2020

Kính gửi:

- UBND HUYỆN KBANG

- PHÒNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-PNNPTNT ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt E-HSMT gói thầu Cung cấp phân bón; E-HSMT phát hành ngày 01 tháng 12 năm 2020 gói thầu Cung cấp phân bón;

Căn cứ Biên bản mở thầu và E-Hồ sơ dự thầu đã tham dự;

Căn cứ công văn số 1212.01/CVLR- DVLS ngày 12 tháng 12 năm 2020 của Bên mời thầu Công ty CP Sở hữu trí tuệ DVL Miền Nam về việc làm rõ E-HSDT gói thầu cung cấp phân bón.

Trong quá trình phân tích Hồ sơ mời thầu, trả lời yêu cầu làm rõ của Bên mời thầu cũng như tham gia quá trình đấu thầu, Nhà thầu chúng tôi – Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Long Mỹ kính mong Quý Chủ đầu tư và Cơ quan chuyên môn xem xét, tạo điều kiện để chúng tôi tham dự gói thầu, cụ thể như sau:

- Về giá gói thầu: Căn cứ Biên bản mở thầu (bản chụp) công khai trên hệ thống

Biên bản mở thầu	20201203299-00	Hình thức hồ sơ mời thầu	Miễn phí
Gói thầu	Cung cấp phân bón		
Đầu tư	Phòng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Kbang Địa chỉ: 74 Trần Hưng Đạo, thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai Điện thoại: 02693.834.508	Hình thức hợp đồng	Trọn gói
Mời thầu	Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ DVL Miền Nam	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Đấu thầu rộng rãi
Gói thầu	8.647.050.000		
Điểm hoàn thành	11/12/2020 16:33		
G thái gói thầu	Hoàn thành mở thầu	Số lượng nhà thầu	4

[Kết quả tìm kiếm : 4]

T	Số ĐKKD	Tên nhà thầu	Giá dự thầu (VND)	Tỷ lệ giảm giá (%)	Giá dự thầu sau giảm giá (VND)	Hiệu lực HSDT (ngày)	Bao đảm dự thầu	Hiệu lực BDDT (ngày)	Thời gian thực hiện hợp đồng
	0307640190	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quế Lâm Phương Nam	8.599.320.872	-	8.599.320.872	60	129.000.000 VND	90	15 ngày
	0313054324	CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ TÂN HỒNG LAM	8.632.827.032	-	8.632.827.032	60	129.000.000 VND	90	15 ngày
	3702618963	Công ty TNHH MTV Vương Khải	8.646.229.496	-	8.646.229.496	60	129.000.000 VND	90	15 ngày
	4101458040	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LONG MỸ	7.371.355.200	-	7.371.355.200	60	129.000.000 VND	90	15 ngày

Chúng tôi là nhà thầu có giá tham dự thấp nhất: **7.371.355.200 VNĐ** (thấp hơn giá trị dự toán đã phê duyệt của gói thầu **1.275.694.800 VNĐ**), mang lại hiệu quả kinh tế cho Nhà nước hàng tỷ đồng.

- Về chủng loại hàng hóa: Chúng tôi có đề xuất các chủng loại tương đương thay thế cho yêu tố **+2.5Ca+1.2Mg** ít thông dụng trên thị trường, hàm lượng cao và ưu việt hơn, phù hợp với các loại đất chua, như **NPK Con cò 16-16-8+4S+6,3Ca** (phù hợp đất chua, hơi chua), **NPK Phú Mỹ 16.16.8+13S+TE** (vi lượng tốt cho đất cây trồng) ... và nhiều loại khác. Các loại phân bón trên có thể thay thế cho phân bón NPK 16.16.8+5S+2.5Ca+ 1.2Mg (+2.5Ca+1.2Mg là Trung Lượng gồm; Canxi, Magiê), thông dụng trên thị trường, chất lượng tương đương và mang lại hiệu quả kinh tế tốt hơn.

Nhà thầu chúng tôi - Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Long Mỹ kính mong Quý Chủ đầu tư và Cơ quan chuyên môn đồng ý cho đề xuất về loại Phân bón mà chúng tôi nêu trên, tạo điều kiện cho Chúng tôi tham gia gói thầu trên cũng như các gói thầu khác với chủng loại phân bón tương tự.

Chúng tôi cam kết trong quá trình tham dự đấu thầu luôn đảm bảo tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế, đặt lợi ích của Nhà Nước, của Nhân dân và bà con nông dân, đồng bào lên hàng đầu.

Xin trân trọng cảm ơn ./ (ĐT: 0901 956 778)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT;

